

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2020/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước về công tác
giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28 tháng 2 năm 2018 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt
động giám định tư pháp;*

*Thực hiện Quy chế phối hợp số 992/QCPH-BTP-BCA-BQP-VKSNDTC-
TANDTC ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc
phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao trong công tác
giám định tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1841/TTr-STP ngày
30 tháng 9 năm 2020 và Báo cáo kết quả thẩm định số 1840/BC-STP ngày 30
tháng 9 năm 2020 của Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; gồm 03 Chương, 14 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2020 và thay thế Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy chế phối hợp quản lý giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý về giám định tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Xuân Vĩnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong quản lý Nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Những nội dung khác liên quan đến hoạt động giám định tư pháp không quy định tại Quy chế này, thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý giám định tư pháp.

2. Các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Quy định nội dung phối hợp, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoạt động quản lý, thực hiện giám định tư pháp, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giám định tư pháp.

2. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng quy định pháp luật; công tác giám định tư pháp thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

3. Bảo đảm tính khách quan, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; phát huy tính chủ động và đề cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, đảm bảo tính bí mật Nhà nước, bí mật công tác theo quy định.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi trực tiếp, gửi công văn, thông báo bằng văn bản, tổ chức họp liên ngành hoặc hình thức khác liên quan đến giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết.
2. Cung cấp số liệu về tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp và các tài liệu có liên quan về giám định tư pháp.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn, lập danh sách trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tổ chức giám định tư pháp, danh sách giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc.
2. Thành lập, hoạt động và các nội dung liên quan đến việc thành lập, hoạt động Văn phòng giám định tư pháp.
3. Thực hiện hoạt động giám định tư pháp.
4. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác cho tổ chức giám định tư pháp công lập.
5. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định tư pháp.
6. Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong giám định tư pháp.
7. Công tác thi đua khen thưởng các tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc.
8. Chế độ thông tin, báo cáo.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 6. Phối hợp thực hiện củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; công bố tổ chức giám định tư pháp, danh sách giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc**

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm:
 - a) Củng cố, xây dựng, kiện toàn đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu giám định của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;
 - b) Chỉ đạo, hướng dẫn người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan làm hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp;

c) Định kỳ rà soát đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc cơ quan quản lý, lập hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên thuộc một trong những trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan;

d) Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với trường hợp bổ nhiệm giám định viên; miễn nhiệm giám định viên; lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, tổng hợp danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc gửi đến Sở Tư pháp để tổng hợp.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý giám định tư pháp triển khai các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp trong việc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương;

c) Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp trong việc lựa chọn, lập danh sách để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tổ chức giám định tư pháp, danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương;

d) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, rà soát, tổng hợp danh sách tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 7. Phối hợp việc thành lập, đăng ký hoạt động và các nội dung liên quan đến việc thành lập, hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyên đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp theo quy định của pháp luật;

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp đối với các trường hợp Văn phòng giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động theo quy định;

c) Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp;

d) Thông báo bằng văn bản về nội dung đăng ký hoạt động; chấm dứt hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp cho cơ quan thuế, cơ quan thống kê, công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi Văn phòng giám định tư pháp đặt trụ sở.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp phối hợp với Sở Tư pháp trong thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định, đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

Điều 8. Phối hợp trong hoạt động giám định tư pháp

1. Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp có trách nhiệm:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp;

b) Phối hợp chặt chẽ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định trong thực hiện giám định. Khi có khó khăn, vướng mắc chủ động liên hệ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định để giải quyết;

c) Báo cáo với người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật về giám định tư pháp.

2. Người trung cầu giám định, yêu cầu giám định:

a) Người trung cầu giám định có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp. Phối hợp chặt chẽ với người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trong thực hiện giám định; khi có khó khăn, vướng mắc, người trung cầu giám định phải giải quyết kịp thời. Trường hợp đặc biệt báo cáo ngay với Thủ trưởng cơ quan (đối với cơ quan tiến hành tố tụng) hoặc Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp.

b) Người yêu cầu giám định có trách nhiệm: Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp. Phối hợp chặt chẽ với cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trong quá trình thực hiện việc giám định.

3. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp:

a) Tạo điều kiện và trang bị cơ sở vật chất cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý để thực hiện việc giám định khi có yêu cầu;

b) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình hỗ trợ các giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp khi có khó khăn, vướng mắc;

c) Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định về giám định tư pháp gửi về Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp;

d) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan tiến hành tố tụng với các tổ chức giám định tư pháp cũng như với các giám định viên tư pháp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, giải đáp kịp thời những khó khăn, vướng mắc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan có liên quan xem xét.

Điều 9. Bố trí kinh phí, phương tiện hoạt động, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác cho tổ chức giám định tư pháp công lập

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Phòng Kỹ thuật hình sự trình cấp có thẩm quyền quyết định, đảm bảo cho các tổ chức này hoạt động theo quy định của pháp luật về ngân sách.

3. Các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp ưu tiên bố trí cơ sở vật chất của ngành cho công tác giám định tư pháp.

4. Hàng năm, Sở Tài chính căn cứ kế hoạch giám định tư pháp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự toán kinh phí các cơ quan, đơn vị lập và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hoạt động giám định tư pháp theo quy định.

Điều 10. Phối hợp trong thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc;

b) Hướng dẫn các quy định chung của pháp luật về giám định tư pháp;

c) Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật chung về giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

2. Cơ quan chuyên môn quản lý giám định tư pháp có trách nhiệm:

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do các cơ quan, đơn vị tổ chức;

b) Chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ có hiệu quả nhu cầu giám định.

Điều 11. Phối hợp thực hiện kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu thực hiện kiểm tra, thanh tra về giám định tư pháp, kịp thời phát hiện những sai sót trong hoạt động giám định tư pháp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp chấn chỉnh.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý giám định tư pháp thường xuyên hoặc đột xuất thực hiện việc kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực mình quản lý. Trường hợp cần thiết có văn bản đề nghị Sở Tư pháp phối hợp để thực hiện.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động giám định tư pháp thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Công tác thi đua khen thưởng các tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc

Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của các Sở, ban, ngành về việc khen thưởng các tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc, Sở Tư pháp xem xét, tổng hợp đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét khen thưởng theo Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Hàng năm, các tổ chức giám định tư pháp và các cơ quan chuyên môn quản lý giám định tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp qua Sở Tư pháp; báo cáo định kỳ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp. Trường hợp có văn bản mới hướng dẫn thì thực hiện theo hướng dẫn của văn bản mới.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh hàng năm báo cáo về tình hình trung cầu giám định tư pháp; đánh giá việc thực hiện giám định và sử dụng kết luận giám định tư pháp, nhu cầu giám định tư pháp ở địa phương gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

Khi có yêu cầu đột xuất, việc báo cáo được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có yêu cầu.

3. Sở Tư pháp thực hiện việc báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở địa phương.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động giám định tư pháp.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tư pháp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quy chế này.
3. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh